

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 107/2022/HS-ST
Ngày 20/ 5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Trọng Thịnh.*
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Cáp Văn Dũng, Ông Ngô Văn Lưu
- Thư ký phiên toà; Ông Lê Quốc Huy
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy, Kiểm sát viên.

Ngày 20 /5/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2022/TLST-HS ngày 08/4/2022 theo Quyết Định đưa vụ án ra xét xử số: 112 2022/QĐXXST-HS ngày 06/ 5/2022 đối với bị cáo:

1. Bùi Văn Đnh, sinh năm 1975, tại huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

ĐKHTT: thôn Cáp Hạ, xã Trung Khê, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hoá: lớp 09/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Bùi Văn Lược, sinh năm 1929 (chết)

Con bà: Vũ Thị Bánh, sinh năm 1931 (chết)

Vợ: Vũ Thị Thư, sinh năm 1980.

Con: có 05 con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022. Hiện tại ngoại (có mặt tại phiên toà).

2. Bùi Xuân K, sinh năm 1987, tại huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

HKTT; thôn Chợ Bến, xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hóa: lớp 12/12

Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Bùi Xuân Kiệm, sinh năm 1950 (chết)

Con bà: Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1951

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn VT, sinh năm 1981, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.
HKTT; thôn Bò Bản, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ văn hóa: 12/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Nguyễn Mạnh Hằng, sinh năm 1960
Con bà: Bùi Thị Lơ, sinh năm 1962
Vợ: Hà Thị My, sinh năm 1985
Con có 03 con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2019
Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

4. Đinh Ngọc H, sinh năm 1991, tại huyện Đnh Hóa, tỉnh Thái Nguyên.
HKTT; thôn 9, xã Đnh Biên, huyện Đnh Hóa, tỉnh Thái Nguyên
Chỗ ở: khu Chu Mầu, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
Nghề nghiệp: Công nhân – Trình độ văn hóa: 9/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Ma Khắc Trung, sinh năm 1967 (chết)
Con bà: Đinh Thị Hồng, sinh năm 1964
Vợ: Lý Thị Khởi, sinh năm 1994
Con có 01 con sinh năm 2015.
Tiền án, tiền sự: không

Bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

5. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983, tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.
HKTT; thôn Đồng Chuế, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
Chỗ ở: Phòng 2811 B2 chung cư Hòa Bình, số 505 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: Công nhân – Trình độ văn hóa – 12/12.
Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Nguyễn Văn Thìn, sinh năm 1939 (chết)
Con bà: Nguyễn Thị Biện, sinh năm 1945
Vợ: Hoàng Thị Thanh Hương, sinh năm 1982
Con có 02 con lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020

Tiền án, tiền sự: không

Bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

6. Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1987, tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

HKTT; thôn Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hóa: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn Tuyên, sinh năm 1960 (chết)

Con bà: Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1961

Vợ: Vũ Thị Tuyết Mai, sinh năm 1996

Con có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 20 tháng 01 năm 2022 bị cáo Bùi Xuân K, Nguyễn VT, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Hưng cùng nhau ăn uống tại công trường khu đô thị Him Lam, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong thì K, Trung, Hưng, Th rủ nhau về phong 401 nhà nghỉ Đnh Thư mà bị cáo K đã thuê của Đnh để đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi “Liêng”. Bị cáo K, Trung và Hưng về phòng trọ của K trước, Trung mua 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân làm dụng cụ đánh bạc, bị cáo K vào cửa hàng tạp hóa của bị cáo Đnh tại nhà nghỉ Đnh Thư mua nước uống, thuốc lá hết số tiền là 120.000đ và nói với bị cáo Đnh “Cho bọn em đánh bài tý” (Đnh hiểu ý là K bảo Đnh cho K và mọi người đánh bạc ăn tiền tại phòng trọ mà bị cáo K thuê của Đnh). Bị cáo K đưa cho Đnh tờ tiền mệnh giá 500.000đ để trả 120.000đ tiền nước, thuốc lá, số tiền 380.000đ còn lại K bảo Đnh giữ lại để sáng hôm sau dọn phòng cho K. Đnh đồng ý, sau đó K, Trung, Hưng cùng nhau ngồi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi “Liêng” tại phòng 401 nhà nghỉ Đnh Thư. Quá trình đánh bạc thì Trung gọi H và rủ H đánh bạc, H đồng ý và đến nhà nghỉ Đnh Thư vay của bị cáo Đnh 1.500.000đ rồi vào phong 401 tham gia đánh bạc cùng nhóm K, tiếp đó bị cáo Th đến và cùng vào tham gia đánh bạc ăn tiền với K, Trung, H, Hưng.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức chơi “Liêng” như sau: Dụng cụ đánh bạc là 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân. Mỗi ván chơi mỗi người được chia 03 quân bài, “Sáp” là 03 quân bài cùng hàng, “Liêng” là 03 quân bài có hàng liền kề nhau, nếu không có “Sáp” hoặc “Liêng” thì cộng số trên 03 quân bài để tính điểm, các quân bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm, quân Át; là 01 điểm, các quân còn lại theo số trên quân bài. Thứ tự bài cao, thấp là: “Sáp”, “Liêng”, điểm (chỉ tính đến 09 điểm, ví dụ cộng 03 quân boai là 19 thì tính điểm là 09). Các bị cáo quy Định mỗi ván chơi vào “Gà” 10.000đ/01 người và mỗi người chơi được “Tổ” cao nhất là 100.000đ. Người có bài cao nhất là thắng, được thu về toàn bộ tiền “gà” và tiền “tổ”. Người được “Sáp” hoặc “Liêng” đồng chất thì được mỗi người chơi khác trả thêm 100.000đ và phải bỏ ra 100.000đ để trả số tiền 500.000đ mua nước, thuốc lá và tiền công dọn phòng mà trước đó bị cáo K đã đưa cho bị cáo Định, khi nào đủ 500.000đ thì không thu nữa. Khi đánh bạc bị cáo K khai có 3.000.000đ, Trung có 500.000đ, Hưng có 1.000.000đ, H có 1.500.000đ, Th có 4.500.000đ, tất cả số tiền trên đều dùng để đánh bạc.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20 tháng 01 năm 2022, khi bị cáo K, Trung, Hưng, H và Th đang đánh bạc thì bị Cơ quan Công an tỉnh Bắc Ninh phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại chiếu bạc tiền, dụng cụ các bị cáo dùng đánh bạc, gồm: 11.800.000đ; 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân. Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu trên người bị cáo K 1.500.000đ, Trung 180.000đ, Th 1.500.000đ.

Vật chứng, đồ vật tài liệu liên quan đến vụ án: gồm tiền, dụng cụ đánh bạc thu giữ khi bắt quả tang. Quá trình điều tra ngày 18/3/2022 bị cáo Định tự nguyện giao nộp 380.000đ, ngày 12/3/2022 bị cáo H tự nguyện giao nộp 10.000.000đ.

Mặc dù số tiền các bị cáo khai dùng vào đánh bạc thấp hơn so với số tiền Cơ quan Công an thu giữ được trên chiếu bạc khi bắt quả tang nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập, có đủ căn cứ để khẳng Định số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 11.800.000đ.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS-P2 ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Bùi Văn Định, Bùi Xuân K, Nguyễn VT, Nguyễn Văn Hưng, Đinh Ngọc H và Nguyễn Văn Th với tội danh “Đánh Bạc” theo khoản 1, Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Định khai nhận: Tôi ngày 20/01/2022 bị cáo đang ở nhà nghỉ Định Thư thì có bị cáo K là người thuê trọ tại phòng 401 của nhà nghỉ từ tháng 6/2021 đến tối ngày 20/01/2022 khi bị cáo K cùng Trung, Hưng, Th ăn liên hoan tại công trường do các bị cáo đang thi công để về nghỉ tết, bị cáo K có hỏi cho các

bị cáo chơi bài tại phòng 401 bị cáo Đnh đồng ý, bị cáo Trung mua bộ bài tú lơ khơ 52 quân, còn bị cáo K vào cửa hàng tạp hóa của bị cáo Đnh mua nước uống hết 120.000đ số tiền còn lại 380.000đ bị cáo K đưa cho Đnh để sáng mai Đnh dọn phòng cho các bị cáo, bị cáo không thu tiền hồ mà chỉ vì nể nang lên cho bị cáo chơi bài ăn tiền, đến khoảng 22 giờ 30 cùng ngày 20/01/2022 thì bị Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang thu tại chiếu bạc là 11.800.000đ, 01 bộ bài tú lơ 52 quân, ngoài ra bị cáo còn tự nguyện nộp số tiền 380.000đ, với hành vi trên Cáo trạng của VKSND tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo ra trước Tòa án thành phố Bắc Ninh để xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người đúng tội và đúng pháp luật không có oan sai, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật được cải tạo tại địa phương, còn trong quá trình chờ xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.200.000đ tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Bị cáo Trung, K, Hung, Th và bị cáo H đã nghe rõ lời khai của bị cáo Đnh tại phiên tòa hôm nay về thời gian, không gian địa điểm cũng như hành vi phạm tội như bị cáo Đnh khai trước tòa là hoàn toàn đúng các bị cáo đều không có ý kiến gì, bị cáo K xin lại số tiền 1.500.000đ vì không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo Th cũng xin lại số tiền 1.500.000đ khi bị bắt giữ thu tại người bị cáo vì số tiền trên không liên quan gì đến vụ án, bị cáo Trung xin lại số tiền 180.000đ khi bị bắt giữ tại người bị cáo vì số tiền trên cũng không liên quan gì đến vụ án. Trong quá trình điều tra bị cáo H đã tự nguyện nộp 10.000.000đ cho Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh số tiền trên bị cáo tự nguyện nộp để nộp phạt, ngoài ra bị cáo ủng hộ Ủy ba mặt trận tổ quốc Việt Nam phường Vân Dương nơi bị cáo đang tạm trú số tiền 2.000.000đ để phòng chống dịch Covid 19, nay các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Cũng trong quá trình chờ xét xử bị cáo Th và bị cáo Trung đã tự nguyện nộp 10.200.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Đại diện VKSND thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã kết luận vụ án và giữ nguyên quan điểm đã truy tố của VKSND tỉnh Bắc Ninh, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đnh, Bùi Xuân K, Nguyễn VT, Đinh Ngọc H, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Hưng phạm tội “Đánh Bạc”. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 đối với Đnh, Trung và Th Điều 51, Điều 17; Điều 58;

Điều 65 BLHS xử phạt Đnh từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; K, Th mỗi bị cáo từ 9 tháng đến 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 22 tháng. Trung, Hưng mỗi bị cáo là từ 8 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35 BLHS.

Xử phạt Đnh Ngọc H từ 25.000.000đ đến 35.000.000đ.

Phạt bổ sung Đnh, K, Trung, Th, Hưng mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 11.800.000đ và 380.000đ

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân. Trả lại bị cáo K 1.500.000đ, Trung 180.000đ, Th 1.500.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận Đnh:

1. Về hành vi, quyết Đnh tố tụng của Điều tra viên Công an tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy Đnh của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do vậy các hành vi, quyết Đnh Tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

2. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng: Khoảng hơn 21 giờ ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại phòng 401 nhà nghỉ Đnh Thư, bị cáo Đnh đã đồng ý cho bị cáo K, Trung, Hưng, H và Th đánh bạc ăn tiền tại nhà nghỉ Đnh Thư mà bị cáo K đã thuê trọ đồng thời bị cáo Đnh cho Hanh vay 1.500.000đ để đánh bạc. Bị cáo Đnh được K trả số tiền 380.000đ từ việc đồng ý cho K và mọi người đánh bạc, đến khoảng 22

giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc gồm 11.800.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

3. Xét vai trò thấy: Trong vụ án là đồng phạm giản đơn không có phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng bị cáo xong thấy bị cáo Đnh là chủ nhà nghỉ Đnh Thư đã đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại phòng 401 do bị cáo K đã thuê, sau đến là vai trò của bị cáo K là người thuê phòng 401 từ trước và chủ động nói với Đnh là cho các bị cáo đánh bạc, sau đến bị cáo Trung, Th, K, H và Hưng ngang nhau. Do vậy khi lượng hình bị cáo Đnh sẽ cao hơn các bị cáo.

4. Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết giảm nhẹ thấy: Các bị cáo đều xuất thân từ gia đình nhân dân lao động, sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy Đnh tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H tích cực tham gia ủng hộ phòng chống dịch bệnh Covid 19 tại nơi cư trú cụ thể là bị cáo đã Ủng hộ Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam phường Vân Dương số tiền là 2.000.000đ, ngoài ra bị cáo còn tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ, do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đnh tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình chờ xét xử bị cáo Đnh, Trung và Th đã tự nguyện nộp số tiền mỗi bị cáo là 10.200.000đ, Bị cáo Trung còn có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 02/2001 đến tháng 02/2003 nên các bị cáo Trung, Th, Đnh còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy Đnh tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do vậy cần cho các bị cáo được sự khoan hồng của pháp luật được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Ngoài hình phạt chính cần có hình phạt bổ sung là phạt mỗi bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước.

5. Về vật chứng: là số tiền 12.180.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, riêng số tiền thu trên người bị cáo K là 1.500.000đ, Trung 180.000đ, Th 1.500.000đ, và số tiền bị cáo H nộp 10.000.000đ toàn bộ số tiền trên của các bị cáo không liên quan gì đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo xong cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án, riêng bộ bài tú lơ khơ giá trị sử dụng không còn cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chị Vũ Thị Thư, vợ bị cáo Đnh là người đứng tên đăng ký kinh doanh nhà nghỉ Đnh Thư, chị Thư không biết việc bị cáo Đnh đồng ý cho bị cáo K cùng

các bị cáo Trung, Hưng, H, Th đánh bạc tại phòng 401 nhà nghỉ Đnh Thư nên không có căn cứ xử lý.

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đnh của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Đnh, Bùi Xuân K, Nguyễn VT, Đinh Ngọc H, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Hưng phạm tội “Đánh Bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bùi Văn Đnh 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Nguyễn Văn Th 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 tháng tính từ nguyên tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Nguyễn VT 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bùi Xuân K 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Nguyễn Văn Hưng 08 tháng tù như cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35 BLHS.

Xử phạt Đinh Ngọc H 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Giao bị cáo Bùi Văn Đnh cho UBND xã Trung Khê, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giám sát quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Bùi Xuân K cho UBND xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn VT cho UBND xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho UBND xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Hưng cho UBND xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải chấp hành theo quy Định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết Định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đnh, Bùi Xuân K, Nguyễn VT, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Hưng mỗi bị cáo là 10.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn Th đã nộp 10.200.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0000913 ngày 19/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Xác nhận bị cáo Nguyễn VT và bị cáo Bùi Văn Đnh mỗi bị cáo đã nộp 10.200.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0000911 và số AA/2021/0000912 cùng ngày 18/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 12.180.000đ (mười hai triệu một trăm tám mươi nghìn).

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Th 1.500.000đ, Bùi Xuân K 1.500.000đ, Nguyễn VT 180.000đ, Đinh Ngọc H 10.000.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân. Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh quản lý.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy Định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Bùi Văn Đnh, Bùi Xuân K, Nguyễn VT, Đinh Ngọc H, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Hưng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HS-ST.

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tp Bắc Ninh;
- Công an thành phố Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS tp Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Trọng Thịnh

